

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2024/TLST – DS ngày 23/01/2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn*: Chị Đỗ Thị H1, sinh năm 1980 và anh **Chu Công T** năm 1979.

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải trả: Chị Đỗ Thị H1 và anh **Chu Công T1** trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền 636.800.000 đồng (*Sáu trăm ba mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng*). Trong đó nợ gốc 600.000.000 đồng (*Sáu trăm triệu đồng*) và nợ lãi tính đến ngày 29/3/2024 là 36.800.000 đồng (*Ba mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng*). Thời hạn trả nợ kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, chị Đỗ Thị H1 và anh **Chu Công T1** còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền gốc theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Đỗ Thị H1 và anh **Chu Công T1** chịu 14.736.000 đồng (*Mười bốn triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị H 14.192.000 đồng (*Mười bốn triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001356 ngày 23/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đăk Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Tiên